

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên môn kỹ thuật
Kiểm soát nhiễm khuẩn nâng cao

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-TTg ngày 30/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Các bệnh Truyền nhiễm và Nhiệt đới Quốc gia, nay là Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2843/QĐ-BYT ngày 09/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương;

Căn cứ nghị định 96/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng chuyên môn thẩm định chương trình và tài liệu đào tạo ngày 30/12/2025;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình và tài liệu đào tạo chuyên môn kỹ thuật: Kiểm soát nhiễm khuẩn nâng cao do Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới tổ chức biên soạn.

Điều 2. Chương trình và tài liệu đào tạo được sử dụng để đào tạo chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ y tế trong các cơ sở khám chữa bệnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Ông/bà Viện trưởng Viện Đào tạo & Nghiên cứu Bệnh Nhiệt đới, các khoa phòng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4
- Lưu: VĐT&NCBND, VT.


Phạm Ngọc Thạch

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN NÂNG CAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số **412/QĐ** - NĐTW ngày **27/03/2026**

của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương)

Hà Nội -2026

GIỚI THIỆU

Nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) là hậu quả không mong muốn trong thực hành khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh. NKBV làm tăng tỷ lệ mắc bệnh, tăng tỷ lệ tử vong, kéo dài thời gian điều trị và làm tăng chi phí trong điều trị. Nguy cơ NKBV tăng tại những cơ sở khám chữa bệnh do không tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thực hành chuyên môn yêu cầu vô khuẩn trong chăm sóc, điều trị người bệnh và ở những nơi kiến thức, thái độ về kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) của nhân viên y tế còn hạn chế.

Từ năm 1997, Bộ Y Tế đã yêu cầu các bệnh viện từ hạng 2 phải thành lập khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn. Thông tư 16/TT-BYT/2018 cũng đã hướng dẫn rất chi tiết nhiệm vụ chức năng của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn. Tuy nhiên, cho đến nay, những cán bộ chuyên trách Kiểm soát nhiễm khuẩn đa phần chưa được đào tạo chính quy về Kiểm soát nhiễm khuẩn. Các nội dung liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện mới chỉ được đưa vào chương trình đào tạo chính khoá tại các trường Y dược dưới dạng các chủ đề hoặc xen kẽ các môn học khác. Mới đây, một số chương trình đào tạo điều dưỡng, cử nhân tại các trường Y dược mới đưa KSNK thành một môn học. Vì vậy, việc thực hiện chương trình đào tạo chuyên khoa định hướng về kiểm soát nhiễm khuẩn, giáo dục, đào tạo, huấn luyện kiến thức chuyên sâu về kiểm soát nhiễm khuẩn cho cán bộ y tế chuyên trách là rất cần thiết. Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương là bệnh viện hàng đầu về Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới, cũng kinh nghiệm hàng đầu về công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn. Cùng với kinh nghiệm triển khai, và dựa trên các hướng dẫn của Bộ Y tế, Tổ chức Y tế thế giới và Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ, Bệnh viện xây dựng chương trình đào tạo Kiểm soát nhiễm khuẩn nhằm mục đích nâng cao kiến thức cho cán bộ y tế chuyên trách về kiểm soát nhiễm khuẩn, đảm bảo an toàn người bệnh trong chăm sóc y tế.

Chương trình được sử dụng để đào tạo cho các cán bộ, viên chức y tế đang công tác tại các khoa/tổ KSNK thuộc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cán bộ giảng dạy môn học, chủ đề KSNK tại các trường đại học, cao đẳng và các trung tâm đào tạo cán bộ y tế.

Thời gian hoàn thành của khóa đào tạo theo chương trình là 12 tuần, tương đương với 480 tiết, bao gồm cả thời gian học lý thuyết và thực hành tại bệnh viện, khai giảng và bế giảng khoá học. Học viên học tập liên tục trong 12 tuần trong đó có các đợt lý thuyết tập trung xen kẽ với thời gian thực hành tại bệnh viện. Học viên được đánh giá cả lý thuyết và thực hành, sau khi hoàn thành các điều kiện của khoá học sẽ được nhận chứng chỉ “Chứng chỉ đào tạo liên tục về Kiểm soát nhiễm khuẩn nâng cao” do **Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương** cấp theo đúng quy định của BHYT.

Những nội dung đào tạo chính được đề cập trong chương trình gồm 16 chủ đề đó là: Tổng quan về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở y tế, Phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa bổ sung dựa trên đường lây truyền, Khử khuẩn và tiệt khuẩn dụng cụ y tế; Quản lý đồ vải; Quản lý chất thải y tế; Giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện và Phòng ngừa và kiểm soát các nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp.

Chương trình đào tạo bám sát quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo thông tư 16 ngày 20/07/20218 của Bộ Y tế, và các hướng dẫn khác của Bộ y tế về Kiểm soát nhiễm khuẩn.

1. Tên chương trình đào tạo : KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN NÂNG CAO.

2. Thời gian : 03 tháng (480 tiết học).

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào với học viên: Các bác sĩ, cử nhân điều dưỡng và kỹ thuật viên chuyên trách về kiểm soát nhiễm khuẩn và các nhân viên y tế có nhu cầu học tập.

4. MỤC TIÊU CỦA KHÓA HỌC

4.1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành khóa học, các học viên có đủ năng lực đảm nhận thực hiện được công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.

4.2. Mục tiêu cụ thể

*** Mục tiêu kiến thức:**

1. Trình bày được hệ thống tổ chức KSNK trong các cơ sở khám, chữa bệnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Hội đồng KSNK, Khoa KSNK, mạng lưới Kiểm soát nhiễm khuẩn.
2. Trình bày được các đường lây truyền chính trong bệnh viện và các biện pháp phòng ngừa.
3. Trình bày được phân loại dụng cụ y tế theo phân loại của Spaulding; Các phương pháp khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ y tế.
4. Trình bày được định nghĩa nhiễm khuẩn bệnh viện và phương pháp giám sát viêm phổi bệnh viện, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu và nhiễm khuẩn vết mổ.
5. Trình bày được các tiêu chuẩn xác định ca bệnh viêm phổi bệnh viện, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu và nhiễm khuẩn vết mổ.
6. Trình bày được các biện pháp phòng ngừa viêm phổi bệnh viện, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu, nhiễm khuẩn vết mổ.
7. Trình bày được nguyên tắc phân loại, thu gom, vận chuyển và quản lý chất thải rắn y tế trong khuôn viên bệnh viện,
8. Trình bày được phân loại các khu vực vệ sinh; các phương tiện, dụng cụ và hoá chất vệ sinh; qui trình vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện.
9. Trình bày được các phương pháp giám sát vệ sinh tay, vệ sinh bề mặt môi trường

bệnh viện.

10. Trình bày được phương pháp giám sát vi sinh môi trường bệnh viện.

*** Mục tiêu kỹ năng:**

Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn cơ bản trong kiểm soát nhiễm khuẩn, gồm:

1. Vệ sinh tay thường quy, vệ sinh tay ngoại khoa.
2. Sử dụng các phương tiện phòng hộ cá nhân: khẩu trang, mũ, áo choàng, tấm che mặt, kính che mắt, găng tay.
3. Sắp xếp người bệnh đảm bảo nguyên tắc phòng nhiễm khuẩn.
4. Các kỹ thuật liên quan tới dụng cụ y tế: làm sạch dụng cụ, kiểm tra và bảo dưỡng dụng cụ, đóng gói dụng cụ, tiệt khuẩn dụng cụ, bảo quản dụng cụ và đánh giá các chỉ thị kiểm soát chất lượng tiệt khuẩn.
5. Kỹ thuật giám sát tuân thủ VST thường quy, VST ngoại khoa; phân loại chất thải rắn y tế; vệ sinh bề mặt môi trường.
6. Kỹ thuật giám sát phát hiện ca bệnh viêm phổi bệnh viện, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu và nhiễm khuẩn vết mổ.
7. Thực hiện được các kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý đồ vải.
8. Triển khai được các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm qua đường tiếp xúc, giọt bắn, không khí.
9. Thực hiện được xử trí tại chỗ tai nạn rủi ro nghề nghiệp phơi nhiễm máu, dịch và vật sắc nhọn.
10. Thực hiện được các kỹ thuật lấy mẫu nước, không khí, bề mặt và đánh giá được kết quả.
11. Thực hiện giám sát vệ sinh môi trường bề mặt, môi trường không khí, chất thải
12. Phát hiện được ổ dịch trong bệnh viện và kiểm soát ổ dịch
13. Giám sát sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật ngoại khoa

*** Mục tiêu thái độ:** Thể hiện được tính tỉ mỉ, chính xác trong thực hiện các kỹ thuật về kiểm soát nhiễm khuẩn, tích cực trong công tác giám sát và kiểm soát được nhiễm khuẩn do chăm sóc y tế.

5. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH (Mỗi tiết 50 phút)

TT	Tên bài học	Mục tiêu học tập	Số tiết			
			TS	LT	TH	
					Tại BV	LS
1	Bài 1: Tổng quan về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở y tế	1. Liệt kê được tên các văn bản pháp quy về hoặc liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn và nội dung mấu chốt của chúng. 2. Liệt kê được các hoạt động chuyên môn kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện 3. Trình bày được các khái niệm cơ bản và tầm quan trọng của các hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn.	8	4	4	0
2	Bài 2: Hệ thống tổ chức và điều kiện thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn	1. Mô tả được hệ thống tổ chức kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh. 2. Trình bày được tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn. 3. Trình bày được tổ chức và nhiệm vụ của mạng lưới kiểm soát nhiễm khuẩn. 4. Trình bày được tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn. 5. Thể hiện được tính tỉ mỉ, khoa học trong trình bày các vấn đề nêu trên.	8	4	4	0
3	Bài 3: Phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa dựa trên đường lây truyền	1. Trình bày được các khái niệm về phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa dựa theo đường lây truyền. 2. Trình bày được chuỗi lây truyền từ các tác nhân đến người bệnh, nhân viên y tế và những người có liên quan. 3. Trình bày nội dung phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa dựa trên đường lây truyền trong chăm sóc và điều trị người bệnh. 4. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa dựa trên đường lây truyền trong giao tiếp, tiếp xúc với người bệnh.	16	8	8	0

4	Bài 4: Vệ sinh tay	1. Trình bày được khái niệm, chỉ định và các kỹ thuật VST sử dụng trong các cơ sở KBCB. 2. Trình bày được tác nhân gây bệnh và phương thức lây truyền qua bàn tay. 3. Thực hành đúng kỹ thuật VST khi chăm sóc người bệnh trong các cơ sở KBCB. 4. Giám sát tuân thủ VST của mọi người khi tham gia chăm sóc và điều trị NB trong các cơ sở KBCB.	32	4	4	24
5	Bài 5: Sử dụng các phương tiện phòng hộ cá nhân	1. Trình bày khái niệm, nguyên tắc sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân. 2. Chỉ định sử dụng đúng phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với tình huống dự định tiếp xúc. 3. Thực hành đúng sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân theo tình huống.	16	4	12	0
6	Bài 6: khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ y tế	1. Trình bày được định nghĩa khử khuẩn, tiệt khuẩn. 2. Mô tả được cách phân loại dụng cụ theo Spaulding. 3. Trình bày được các nguyên tắc khử khuẩn, tiệt khuẩn. 4. Trình bày được các phương pháp khử khuẩn, tiệt khuẩn. 5. Trình bày được nội dung kiểm soát chất lượng tiệt khuẩn và bảo quản dụng cụ tiệt khuẩn. 6. Thể hiện tính tỉ mỉ, chính xác trong thực hiện các kỹ thuật.	96	16	80	0
7	Bài 7: Phòng ngừa phơi nhiễm các tác nhân lây truyền qua đường máu	1. Trình bày được các biện pháp cần thực hiện để phòng ngừa phơi nhiễm nghề nghiệp và qui trình dự phòng sau phơi nhiễm. 2. Giải thích các nguy cơ lây nhiễm cho nhân viên y tế do virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV), viêm gan B (HBV), viêm gan C (HCV). 3. Áp dụng thành thạo biện pháp về dự phòng phơi nhiễm đảm bảo các nhân viên y tế tiếp xúc với máu, dịch cơ thể nhận được sự quản lý thích hợp. 4. Ý thức được tầm quan trọng của việc	16	4	12	0

		tuân thủ biện pháp phòng ngừa phơi nhiễm nhằm xây dựng môi trường chăm sóc an toàn trong các cơ sở y tế.				
8	Bài 8: Quản lý đồ vải trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	1. Kể được mục đích, nguyên tắc phân loại, thu gom đồ vải. 2. Liệt kê đủ, đúng nguyên tắc bố trí nhà giặt, danh sách các phương tiện tối thiểu cho xử lý đồ vải tại nhà giặt. 3. Thực hiện đúng qui trình thu gom, xử lý và bảo quản đồ vải tại đơn vị. 4. Thể hiện sự tỉ mỉ, chính xác trong thu gom và phân loại đồ vải ban đầu.	16	4	0	12
9	Bài 9: Vệ sinh bề mặt môi trường trong cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh.	1. Trình bày được vai trò của môi trường bệnh viện trong lây truyền nhiễm khuẩn bệnh viện. 2. Phân loại được các bề mặt môi trường trong cơ sở khám bệnh và xác định các bề mặt có nguy cơ lây nhiễm cao. 3. Trình bày được các nguyên tắc và quy định về làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.	32	4	0	28
10	Bài 10: Giám sát vi sinh môi trường và quản lý môi trường bệnh viện	1. Trình bày được vai trò, ý nghĩa giám sát vi sinh môi trường trong hoạt động KSNK tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh, 2. Trình bày các phương pháp giám sát vi sinh môi trường bệnh viện thường áp dụng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 3. Thực hiện được các kỹ thuật lấy mẫu không khí, bề mặt, nước 4. Mô tả được các nội dung quản lý môi trường bao gồm: thông khí, nấm mốc, côn trùng và động vật trung gian, quản lý nước thải và chất thải y tế. 5. Trình bày được các hoạt động giám sát môi trường định kỳ hoặc đột xuất nhằm phát hiện và kiểm soát nguy cơ nhiễm khuẩn.	16	8	8	60

11	Bài 11: Quản lý chất thải rắn y tế	1. Trình bày được khái niệm, phân loại chất thải rắn y tế. 2. Trình bày được quy định mã màu sắc, tiêu chuẩn các dụng cụ, bao bì đựng và vận chuyển chất thải rắn y tế. 3. Thực hiện phân loại, vận chuyển, lưu trữ chất thải rắn. 4. Thể hiện tính tỉ mỉ, chính xác trong thực hiện phân loại, vận chuyển và lưu trữ chất thải rắn y tế.	16	4	0	12
12	Bài 12: Đại cương về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện	1. Mục đích, ý nghĩa giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện. 2. Phương pháp giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện. 3. Các thuật ngữ sử dụng trong giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện. 4. Thể hiện chính xác trong xác định các thuật ngữ giám sát.	32	8	16	8
13	Bài 13: Giám sát một số nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp	1. Trình bày các tiêu chuẩn xác định ca bệnh nhiễm khuẩn huyết. 2. Trình bày các tiêu chuẩn xác định ca bệnh nhiễm khuẩn tiết niệu. 3. Trình bày các tiêu chuẩn xác định ca bệnh viêm phổi bệnh viện. 4. Trình bày các tiêu chuẩn xác định ca bệnh nhiễm khuẩn vết mổ. 5. Thể hiện chính xác trong xác định ca bệnh.	92	16	16	60
14	Bài 14: Phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết liên quan đường truyền tĩnh mạch trung tâm	1. Trình bày sinh bệnh học và yếu tố nguy cơ có liên quan nhiễm khuẩn huyết 2. Trình bày gói biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết liên quan catheter trung tâm 3. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết cho người bệnh có đặt catheter tĩnh mạch trung tâm.	16	4	0	12

15	Bài 15: Phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan tới ống thông tiểu	1. Trình bày sinh bệnh học nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan tới ống thông tiểu 2. Trình bày gói biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan tới ống thông tiểu. 3. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu cho người bệnh có đặt ống thông tiểu.	16	4	0	12
16	Bài 16: Phòng ngừa viêm phổi bệnh viện	1. Trình bày sinh bệnh học và các yếu tố nguy cơ viêm phổi bệnh viện. 2. Trình bày các biện pháp phòng ngừa viêm phổi bệnh viện. 3. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa viêm phổi bệnh viện.	16	4	0	12
17	Bài 17: Phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ	1. Sinh bệnh học và các yếu tố nguy cơ nhiễm khuẩn vết mổ. 2. Trình bày các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ. 3. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ.	16	4	0	12
18	Bài 18: Giới thiệu về điều tra và đáp ứng với ổ dịch theo căn nguyên	1. Mô tả được định nghĩa ổ dịch trong cơ sở y tế 2. Trình bày được vai trò của kiểm soát nhiễm khuẩn trong phòng ngừa kiểm soát ổ dịch trong cơ sở y tế. 3. Mô tả được các bước cơ bản trong điều tra, đáp ứng dịch bệnh	16	8	08	
19	Bài 19: Giới thiệu về các nhóm kháng sinh và cơ chế lây truyền kháng kháng sinh	1. Trình bày được định nghĩa kháng sinh, kháng kháng sinh và liệt kê các nhóm kháng sinh thông dụng 2. Liệt kê cơ chế kháng kháng sinh, các yếu tố liên quan đến sự phát triển và lây truyền VSV kháng thuốc trong cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh.	16	08	08	

20	Bài 20: Sử dụng kháng sinh dự phòng	1. Trình bày khái niệm về kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật và các tác nhân thường gặp gây nhiễm khuẩn vết mổ. 2. Phân tích các tiêu chuẩn và lựa chọn kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật. 3. Trình bày phương pháp sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật. 4. Trình bày các chỉ số đánh giá tuân thủ sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật 5. Thực hiện được giám sát tuân thủ sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật	16	08	08	
Ôn tập, kiểm tra đánh giá			2	2		
Khai giảng, bế giảng			2	2		
Tổng cộng			480	104	376	

3	Bài 3: Phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ dựa trên đường lây truyền	03	Vệ sinh hồ hấp	01	0	0	0
			Sắp xếp ngời bệnh	0	01	0	0
			Phòng ngừa tiếp xúc	0	02	01	0
			Phòng ngừa lây truyền qua đường giọt bắn	0	01	01	0
			Phòng ngừa lây truyền qua đường không khí	0	01	01	0
4	Bài 4: Vệ sinh tay	28	Kỹ thuật VST thường quy	03	03	0	0
			Kỹ thuật VST ngoại khoa	0	01	0	03
			Giám sát tuân thủ VST thường quy	0	01	0	05
			Giám sát tuân thủ VST ngoại khoa	0	01	0	05
			Kỹ thuật VST ngoại khoa	0	01	0	02
			Giám sát tuân thủ VST thường quy	0	01	0	05
			Giám sát tuân thủ VST ngoại khoa	0	01	0	05

6. CHỈ TIÊU TAY NGHỀ

TT	Tên bài	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/ 1 HV			
				Tại khoa KSNK	Khoa lâm sàng		
					K.tập	Phụ	Tự làm
1	Bài 1: Tổng về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở y tế	04	Liệt kê được các văn bản pháp quy liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn	10	0	0	0
2	Bài 2: Hệ thống tổ chức và điều kiện thực hiện công tác kiểm soát nhiễm khuẩn	04	Xây dựng được quy chế hoạt động của Hội đồng KSNK và Mạng lưới KSNK bệnh viện	01	0	0	0
3	Bài 3: Phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa bổ sung dựa trên đường lây truyền	08	Vệ sinh hô hấp	01	0	0	0
			Sắp xếp người bệnh	0	01	0	0
			Phòng ngừa tiếp xúc	0	02	01	0
			Phòng ngừa lây truyền qua đường giọt bắn	0	01	01	0
			Phòng ngừa lây truyền qua đường không khí	0	01	01	0
4	Bài 4: Vệ sinh tay	28	Kỹ thuật VST thường quy	03	01	0	0
			Kỹ thuật VST ngoại khoa	0	01	0	02
			Giám sát tuân thủ VST thường quy	0	01	0	05
			Giám sát tuân thủ VST ngoại khoa	0	01	0	05
			Kỹ thuật VST ngoại khoa	0	01	0	02
			Giám sát tuân thủ VST thường quy	0	01	0	05
			Giám sát tuân thủ VST ngoại khoa	0	01	0	05

5	Bài 5: Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân	12	Mang và tháo khẩu trang y tế	03	01	0	02
			Mang và tháo khẩu trang N95	03	01	0	02
			Mang và tháo găng tay	05	02	0	03
			Mặc và tháo áo choàng	03	01	0	02
			Mang vào tháo kính che mắt/tấm che mặt	03	01	0	02
			Trình tự mang và tháo PPE chăm sóc NB	03	01	0	02
6	Bài 6: Đại cương về khử khuẩn, diệt khuẩn dụng cụ y tế	80	Làm sạch dụng cụ	10	5	5	10
			Sắp xếp dụng cụ và đóng gói	10	5	5	10
			Vận hành máy diệt khuẩn hơi nước	10	10	0	0
			Vận hành máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp	10	10	0	0
			Sắp xếp, bảo quản DC đã tiệt khuẩn	10	10	10	0
			Đánh giá chỉ thị kiểm soát chất lượng TK	10	10	10	10
7	Bài 5: Phòng ngừa phơi nhiễm các tác nhân lây truyền qua đường máu	12	Xử trí sơ cứu ban đầu tại chỗ khi bị tai nạn rủi ro nghề nghiệp do vật sắc nhọn	01	0	0	0
			Xử trí sơ cứu ban đầu tại chỗ khi bị tai nạn rủi ro nghề nghiệp do văng bắn máu/dịch vào mắt	01	0	0	0
			Xử trí sơ cứu ban đầu tại chỗ khi bị tai nạn rủi ro nghề nghiệp do văng bắn máu/dịch vào mũi hoặc miệng	01	0	0	0

8	Bài 8: Quản lý đồ vải trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	12	Kỹ thuật thu gom đồ vải của người bệnh	0	5	2	5
			Kỹ thuật phân loại đồ vải và vận chuyển	0	5	2	5
			Kỹ thuật giặt đồ vải y tế	0	5	5	0
			Kỹ thuật đóng gói đồ vải phẫu thuật	10	0	0	0
9	Bài 9: Vệ sinh bề mặt môi trường trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	28	Kỹ thuật xử lý vết máu/dịch	1	2	1	1
			Kỹ thuật vệ sinh buồng bệnh	0	5	2	5
			Kỹ thuật vệ sinh nhà vệ sinh buồng bệnh	0	5	2	5
			Kỹ thuật vệ sinh buồng phẫu thuật giữa 2 ca mổ	0	5	2	5
10	Bài 10: Giám sát vi sinh môi trường và quản lý môi trường bệnh viện	08	Thông khí Nước thải Cách lấy mẫu	2	2	2	2
11	Bài 11.: Quản lý chất thải rắn y tế	12	Phân loại chất thải rắn y tế	0	5	2	5
			Nhận biết các loại thùng/túi chứa chất thải rắn y tế	2	5	2	5
			Vận chuyển chất thải rắn y tế	0	5	2	5
			Quản lý chất thải rắn tại kho lưu chứa của BV	3	0	0	0
12	Bài 12: Đại cương về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện	24	Xác định được ngày sự kiện	2	1	0	4
			Xác định được giai đoạn cửa sổ	2	1	0	4
			Xác định được giai đoạn hiện diện nhập viện	2	1	0	4

			Xác định được khung thời gian sự kiện	2	1	0	4
			Xác định được giai đoạn NKH thứ phát	2	1	0	4
13	Bài 13: Giám sát một số nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp	92	Phát hiện ca bệnh NKH	3	1	0	4
			Phát hiện ca bệnh NKTN	3	1	0	4
			Phát hiện ca bệnh viêm phổi bệnh viện	3	1	0	4
			Phát hiện ca bệnh nhiễm khuẩn vết mổ	3	1	0	4
14	Bài 14: Phòng ngừa nhiễm khuẩn huyết liên quan catheter trong lòng mạch	12	Triển khai gói phòng ngừa NKH liên quan đường truyền trung tâm	0	1	1	1
			Giám sát tuân thủ phòng ngừa gói NKH liên quan đường truyền trung tâm	0	1	1	3
15	Bài 15: Phòng ngừa nhiễm khuẩn tiết niệu liên quan tới ống thông tiểu	12	Triển khai gói phòng ngừa NKTN liên quan tới ống thông tiểu	0	1	1	1
			Giám sát tuân thủ phòng ngừa gói NKTN liên quan tới ống thông tiểu	0	1	1	3
16	Bài 16: Phòng ngừa viêm phổi bệnh viện	12	Triển khai gói phòng ngừa viêm phổi bệnh viện	0	1	1	1
			Giám sát tuân thủ phòng ngừa viêm phổi bệnh viện	0	1	1	3
17	Bài 17: Phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ	12	Triển khai gói phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ	0	1	1	1
			Giám sát tuân thủ phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ	0	1	1	3

18	Bài 18: Giới thiệu về điều tra và đáp ứng với ổ dịch theo căn nguyên	12	Triển khai được các biện pháp sàng lọc, cách ly người bệnh nhiễm/nghi ngờ bệnh truyền nhiễm nguy cơ gây dịch	0	1	1	1
			Kiểm tra được tuân thủ của NVYT trong phòng ngừa lây nhiễm bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch	0	1	1	3
19	Bài 19: Giới thiệu về các nhóm kháng sinh và cơ chế lây truyền kháng kháng sinh		Biết rõ các nhóm kháng sinh từ đó nhận biết được vi khuẩn kháng thuốc và phân tích được dữ liệu, đưa ra cảnh báo lâm sàng về tình trạng kháng thuốc	16	08	08	
20	Bài 20: Sử dụng kháng sinh dự phòng		Hiểu được cách sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật. Xây dựng được hướng dẫn sử dụng kháng sinh dự phòng tại bệnh viện cơ sở	16	08	08	

7. TÀI LIỆU DẠY HỌC

7.1. Tài liệu dạy học chính thức

7.1.1. Tài liệu đào tạo liên tục về Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản và nâng cao

7.1.2. Tài liệu phát tay của giảng viên.

7.2. Tài liệu đọc thêm cho học viên

7.2.1. Bộ Y tế (2020), Tài liệu hướng dẫn KSNK cơ bản dành cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không giường bệnh, kcb.org.vn

7.2.2. Bộ Y tế (2021), Thông tư số 20/2021/TT-BYT, Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

7.2.3. Bộ Y tế (2022), Tài liệu tập huấn Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn vết mổ, lớp đào tạo giám sát NKVM cho 12 bệnh viện mẫu, ngày 15-16/09/2022 tại Hà Nội.

7.2.4. CDC (2009), Guideline for Disinfection and Sterilization in Healthcare

7.2.5. Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn vết mổ của Bộ Y tế ban hành năm 2023

7.2.6. Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện của Bộ Y tế theo hướng dẫn 3916 năm 2017.

7.2.7. Cuốn sách của tổ chức y tế thế giới phân loại kháng sinh theo các nhóm (Tiếp cận, giám sát và dự trữ) năm 2025.

7.2.8. Thông tư 16 về quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở khám bệnh của Bộ y tế ban hành ngày 27/08/2018.

7.2.9. Ứng phó với các đợt bùng phát tác nhân gây bệnh kháng kháng sinh tại các cơ sở y tế: Hướng dẫn cho khu vực tây Thái Bình Dương của tổ chức Y tế thế giới năm 2025.

8. Phương pháp dạy – học

Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học viên làm trung tâm, phương pháp đa dạng, nhằm đạt được mục tiêu của khóa học, bao gồm:

- Kiến thức: Thuyết trình ngắn, thảo luận nhóm.
- Kỹ năng thao tác: Làm mẫu- thực hành lại dựa vào bảng kiểm.
- Tại khoa lâm sàng và khoa vi sinh, KSNK...

9. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng:

- **Tiêu chuẩn chọn giảng viên:**

- + Giảng viên là các bác sĩ trình độ đại học, sau đại học các chuyên ngành đa khoa, chuyên khoa truyền nhiễm, vi sinh, dịch tễ học, hồi sức tích cực, cấp cứu. Yêu cầu có thâm niên công tác trong chuyên ngành từ 5 năm trở lên và có

chứng chỉ đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn theo quy định của Bộ Y tế.

+ Có chứng chỉ Sư phạm y học cơ bản theo quy định của Thông tư 22/2013-BYT

- **Tiêu chuẩn chọn trợ giảng:**

+ Trợ giảng là các cử nhân đại học, sau đại học khối chuyên ngành sức khỏe, có chứng chỉ về kiểm soát nhiễm khuẩn theo quy định của Bộ Y tế và có thời gian công tác trong chuyên ngành kiểm soát nhiễm khuẩn từ 5 năm trở lên.

- **Số lượng giảng viên và trợ giảng:**

+ Lý thuyết: 1 giảng viên và 1 trợ giảng/1 buổi giảng

+ Thực hành theo nhóm 3-5 học viên/ nhóm: mỗi nhóm có 1 giảng viên và/hoặc 1 trợ giảng.

10. Thiết bị, học liệu cho khóa học:

- Lý thuyết: máy tính, máy chiếu, văn phòng phẩm

- Thực hành:

+ Phương tiện phòng hộ cá nhân: mũ, khẩu trang y tế, khẩu trang N95, áo choàng, tấm che mặt, kính che mắt, tạp dề...

+ Hoá chất vệ sinh tay, xà phòng rửa tay, giấy lau tay...

+ Máy móc trang thiết bị tại KHU tiệt khuẩn dụng cụ (CSSD) thuộc khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

+ Tại các khoa lâm sàng: hồ sơ bệnh án, các phương tiện kiểm soát nhiễm khuẩn phục vụ công tác khám, điều trị.

11. Hướng dẫn tổ chức chương trình đào tạo

Cách thức tuyển sinh

- Tuyển sinh qua thông báo tới các bệnh viện, trên trang web chính thức bệnh viện

- Số lượng học viên: 20-30 học viên.

Thời gian đào tạo và địa điểm:

- Khóa học kéo dài 480 tiết được thực hiện trong 12 tuần liên tục

Địa điểm: Khóa học được tổ chức tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.

Tổ chức đào tạo và quản lý lớp học

- Học lý thuyết: Hội trường Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương

- Học thực hành: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và các Khoa lâm sàng, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương.

Cách thức tổ chức lượng giá lý thuyết và thực hành:

- Thi lý thuyết: hình thức thi trắc nghiệm. Số lượng giảng viên 01, trợ giảng 01.

- Thi thực hành tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và các khoa Lâm sàng, hình thức thi thực hiện các kỹ thuật đã học. Số lượng giảng viên 02, trợ giảng 02.

12. ĐÁNH GIÁ & CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

12.1. Phương pháp đánh giá:

- Đánh giá trước khoá học: 01 bài thi trắc nghiệm.
- Đánh giá thường xuyên: Giảng viên kiểm tra kiến thức của học viên liên tục cả lý thuyết và thực hành trong suốt quá trình giảng dạy.
- Đánh giá kết thúc: thi lý thuyết và thực hành như trên.

12.2. Cấp chứng chỉ đào tạo liên tục

- Tên chứng chỉ: Kiểm soát nhiễm khuẩn nâng cao
- Điều kiện cấp chứng chỉ:
 - + Chuyên cần:
 - * Vắng lý thuyết $\leq 10\%$
 - * Vắng mặt thực hành : $\leq 10\%$
 - + Điểm kiểm tra kết thúc: Từ đạt trở lên (điểm đạt: điểm trung bình ≥ 5 điểm).
- Giá trị của chứng chỉ:
 - + Được tính 480 tiết vào thời gian tham gia đào tạo liên tục hàng năm và duy trì chứng chỉ hành nghề.
 - + Có giá trị trong việc cấp chứng chỉ hành nghề.

Y GIÁM ĐỐC *Janet*
BỆNH VIỆN
BỆNH NHIỆT ĐỘ
TRUNG ƯƠNG
Phạm Ngọc Thạch
Phạm Ngọc Thạch